

Một số biện pháp nâng cao hoạt động khởi nghiệp và tư vấn việc làm cho sinh viên Trường Cao đẳng Kon Tum hiện nay

Nguyễn Thị Hòa*

*ThS. khoa Kinh tế và Nông lâm, Trường Cao đẳng Kon Tum

Received: 27/11/2024; Accepted: 02/12/2024; Published: 11/12/2024

Abstract: In the context of international economic integration and the rapid transformation of the current market economy, promoting entrepreneurship activities and job counseling for students is a critical task in laying a solid foundation for students' career development. Kon Tum College, as a training institution for the province's human resources, is currently experiencing opportunities and problems that necessitate innovation and increased effectiveness of startup activities and job counseling for students.

Keywords: Startup activities, career counseling, students, and Kon Tum College

1. Đặt vấn đề

Khởi nghiệp (KN) và việc làm luôn là những mối quan tâm hàng đầu của SV, đặc biệt trong bối cảnh thị trường lao động biến động mạnh mẽ do tác động của Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. Đối với sinh viên (SV) Trường Cao đẳng Kon Tum, đây không chỉ là thách thức mà còn là cơ hội để khẳng định bản thân và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động KN và tư vấn việc làm tại Trường Cao đẳng Kon Tum còn gặp nhiều khó khăn: từ nhận thức của SV về KN, kỹ năng mềm hạn chế, cho đến việc kết nối với doanh nghiệp và các nguồn lực hỗ trợ. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nâng cao hiệu quả của các hoạt động KN và tư vấn việc làm, giúp SV tự tin hơn khi bước vào thị trường lao động. Hoạt động KN và tư vấn việc làm đã trở thành những yếu tố then chốt đối với sự thành công và hội nhập của SV.

Hiện nay, tại Trường Cao đẳng Kon Tum, với đặc thù là khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, việc thúc đẩy các hoạt động KN và tư vấn việc làm không chỉ giúp SV định hướng nghề nghiệp mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của địa phương. Tuy nhiên, thực trạng cho thấy, các hoạt động này vẫn còn hạn chế về quy mô, chất lượng và hiệu quả. Nhiều SV chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của KN, thiếu kỹ năng mềm và thông tin cần thiết để tự tin tham gia vào thị trường lao động. Do đó, việc nghiên cứu và đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động KN và tư vấn việc làm cho SV tại Trường Cao đẳng Kon Tum là vô cùng cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tầm quan trọng của hoạt động KN và tư vấn việc làm trong giáo dục nghề nghiệp

Hoạt động KN và tư vấn việc làm là một trong những hoạt động giúp cho SV định hướng hoặc tìm hiểu, lựa chọn nghề trên cơ sở đánh giá năng lực bản thân và nắm được định hướng phát triển xã hội cũng như nhu cầu nhân lực của địa phương. Hoạt động KN và tư vấn việc làm có vai trò quan trọng với mỗi cá nhân và xã hội. Việc hướng nghiệp hiệu quả giúp đào tạo nguồn nhân lực có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, năng lực nghề nghiệp tốt và qua đó làm tăng năng suất lao động, phát triển kinh tế xã hội.

Đối với SV, thông qua hoạt động KN và tư vấn việc làm cung cấp những nguồn thông tin hữu ích để từ đó có thể định hướng chính xác hơn về nghề và điều chỉnh xu hướng nghề một cách phù hợp. Qua đó có thể cân nhắc kỹ càng, chọn lựa được ngành nghề phù hợp với bản thân và nhu cầu của xã hội.

Tuyên truyền, giáo dục cho người học nhận biết về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động hỗ trợ KN trong SV là hoạt động thúc đẩy tinh thần KN của SV và trang bị các kiến thức, kỹ năng về KN cho SV trong thời gian học tập tại trường; tạo môi trường hỗ trợ SV KN; tạo điều kiện thuận lợi để SV hình thành, hiện thực hóa các ý tưởng, dự án KN và tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp cho SV.

Thường niên, Phòng KN và Hỗ trợ doanh nghiệp của nhà trường đã thực hiện các công việc nhằm hỗ trợ các hoạt động KN và tư vấn việc làm như: Tổ chức thông tin, tư vấn nghề nghiệp cho người học; thông tin, tư vấn việc làm, tuyên truyền, giáo dục KN cho học sinh (HS), SV thông qua các hoạt động giáo dục, qua tài liệu và các phương tiện truyền thông; Tổ chức

cuộc thi “Ý tưởng KN cho HS, SV giáo dục nghề nghiệp; Tổ chức các hoạt động giao lưu, hội thảo trao đổi, học tập kinh nghiệm về các hoạt động KN trong nhà trường cho đội ngũ làm công tác tư vấn, hỗ trợ HS, SV KN; Phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động giao lưu, KN, tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp để tạo điều kiện cho HS, SV được tiếp cận với các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Tìm kiếm, kết nối với các doanh nghiệp hỗ trợ nguồn vốn, hỗ trợ các dự án, ý tưởng KN của HS, SV và các hoạt động triển khai công tác hỗ trợ KN tại cơ sở.

2.2. Thực trạng hoạt động KN và tư vấn việc làm tại Trường Cao đẳng Kon Tum

2.2.1. Điểm mạnh

Hàng năm, nhà trường đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ KN, thành lập Ban chỉ đạo hoạt động hỗ trợ KN, phân công các đồng chí trong Ban Chỉ đạo hoạt động hỗ trợ KN của trường tăng cường theo dõi đôn đốc, tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị triển khai có hiệu quả các hoạt động KN trong nhà trường.

Nhà trường đã chủ động phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông KN đổi mới sáng tạo; tổ chức tọa đàm truyền thông hướng nghiệp, hỗ trợ KN, gắn việc học tập, nghiên cứu khoa học với định hướng nghề nghiệp, KN đáp ứng nhu cầu xã hội cho HSSV nhằm tăng cường công tác truyền thông hướng nghiệp, hỗ trợ KN, qua đó tạo sự hứng thú, hưởng ứng tích cực của HSSV đối với phong trào KN trong nhà trường, đặc biệt là gắn việc học tập, nghiên cứu khoa học với định hướng nghề nghiệp, KN đáp ứng nhu cầu xã hội trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 được tổ chức hàng năm với sự tham gia của hơn 1.000 HSSV, nhà giáo và một số doanh nghiệp là khách mời.

Triển khai nâng cấp hệ thống website nhà trường, tăng cường việc đăng tải các thông tin lên website, fanpage, các kênh mạng xã hội nhằm kịp thời đưa tin các sự kiện nổi bật của nhà trường.

Hầu hết SV có nhận thức đúng đắn về hoạt động hướng nghiệp và tư vấn việc làm và tầm quan trọng của hoạt động này trong việc định hướng nghề nghiệp, trong quá trình học tập và rèn luyện của bản thân đặc biệt là sau khi tốt nghiệp.

2.2.2. Tồn tại, hạn chế

Hơn 80% HSSV nhà trường là người đồng bào dân tộc thiểu số với hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn nên kinh phí để HSSV thực hiện các dự án, ý tưởng KN rất khó khăn.

Nguồn kinh phí hỗ trợ HSSV KN, KN sáng tạo vẫn còn rất hạn chế, chủ yếu đến từ nguồn ngân sách nhà nước cấp.

Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động KN còn thiếu thốn, thiếu không gian làm việc chung và các dịch vụ cần thiết khác cho hoạt động KN đổi mới sáng tạo.

2.2.3. Nguyên nhân

Nguyên nhân trước hết là do đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo trực tiếp tham gia hoạt động KN và tư vấn việc làm còn thiếu kỹ năng, kinh nghiệm; nguồn kinh phí hỗ trợ nhà giáo, viên chức, người lao động, HSSV KN chủ yếu từ nguồn ngân sách nhà nước cấp.

Chưa có nguồn kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động KN.

Hệ sinh thái KN đổi mới sáng tạo của tỉnh đang ở giai đoạn hình thành, các mối liên kết giữa các thành phần của hệ sinh thái KN chưa được kết nối đồng bộ.

Một bộ phận SV chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của hoạt động KN và kỹ năng tìm kiếm việc làm; chưa hiểu rõ về ngành học của mình (về mục tiêu đào tạo, yêu cầu đào tạo, chuẩn đầu ra,...) nên chưa xác định được mục tiêu học tập của bản thân.

2.3. Một số biện pháp nâng cao hoạt động KN và tư vấn việc làm cho SV

2.3.1. Về phía nhà trường

Thông tin, tuyên truyền và phát triển phong trào KN đổi mới sáng tạo; phát triển cơ sở hạ tầng cho hoạt động KN trong trường; phối hợp đào tạo, tư vấn về KN đổi mới sáng tạo; xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ KN; xây dựng, kết nối và phát triển hệ sinh thái KN đổi mới sáng tạo.

Kiện toàn, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo hoạt động hỗ trợ KN, tổ chức hiệu quả các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về KN và tư vấn việc làm cho nhà giáo, HSSV.

Tiếp tục kết nối với các doanh nghiệp để kêu gọi các nguồn lực hỗ trợ HSSV xây dựng, phát triển các dự án, ý tưởng KN; tổ chức các dịch vụ công về đào tạo và tư vấn việc làm.

Chủ trì xây dựng các kế hoạch khảo sát, kế hoạch điều tra, lần vết việc làm cho người đã tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm hàng năm của người học sau tốt nghiệp, xây dựng và phát triển mối quan hệ với cựu SV và doanh nghiệp.

Xây dựng chương trình hỗ trợ người học hình thành, hoàn thiện các dự án, ý tưởng KN; tư vấn, hỗ trợ và kết nối các dự án KN của người học với các doanh nghiệp, các quỹ đầu tư, các nhà đầu tư, các tổ chức, cá nhân.

Hỗ trợ, tạo điều kiện và tổ chức Cuộc thi Ý tưởng

KN HS, SV; tổ chức ngày hội KN, ngày hội việc làm trên cơ sở phối hợp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư, các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

2.3.2. Xây dựng kỹ năng thực tế cho SV

Đưa nội dung KN và kỹ năng tìm việc vào chương trình đào tạo chính thức, lồng ghép các chủ đề vào các môn học liên quan, tổ chức các buổi hội thảo, khóa học thực hành và dự án nhóm.

Mời chuyên gia, doanh nhân và nhà tuyển dụng tham gia giảng dạy và chia sẻ kinh nghiệm thực tế. Tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm từ các doanh nhân thành công và cựu SV.

Xây dựng môi trường trải nghiệm thông qua các cuộc thi KN và chương trình thực tập doanh nghiệp.

Nhà trường cần đầu tư nguồn lực và xây dựng chiến lược dài hạn cho các hoạt động KN và tư vấn việc làm.

Khuyến khích SV tham gia các cuộc thi KN sáng tạo để rèn luyện tư duy, kỹ năng thuyết trình, và làm việc dưới áp lực. SV cần chủ động tham gia các chương trình, nâng cao ý thức học hỏi và phát triển bản thân.

Tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng mềm như giao tiếp, quản lý thời gian, và giải quyết vấn đề. Khuyến khích SV tham gia các dự án nhóm để thực hành ý tưởng KN.

2.3.3. Đẩy mạnh hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp

Mở rộng quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp địa phương và quốc gia để cung cấp cơ hội thực tập, học việc và việc làm. Mời các cố vấn, chuyên gia KN để hướng dẫn và đồng hành với SV trong quá trình phát triển các dự án. Xây dựng các chương trình liên kết đào tạo giữa trường và doanh nghiệp, giúp SV tiếp cận môi trường thực tế.

Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh và các tỉnh, lân cận để tổ chức đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp; phối hợp tổ chức ngày Hội việc làm cho HS, SV tốt nghiệp để hỗ trợ tìm việc làm sau tốt nghiệp. Khai thác hiệu quả dữ liệu, thông tin thị trường lao động của tỉnh, quốc gia để dự báo nhu cầu sử dụng lao động chuyên môn, kỹ thuật nhằm đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

Thành lập hoặc cải thiện trung tâm hỗ trợ KN và việc làm, cung cấp thông tin thị trường lao động và tư vấn nghề nghiệp. Phát triển các chương trình hỗ trợ tài chính và nguồn vốn KN cho SV.

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, khuyến khích SV KN gắn với tiềm năng và lợi thế của địa phương,

đặc biệt trong các lĩnh vực như nông nghiệp công nghệ cao, du lịch cộng đồng, và sản xuất hàng thủ công.

2.3.4. Chính sách hỗ trợ KN và tư vấn việc làm cho HSSV

Nhà trường có chủ trương tạo mọi điều kiện thuận lợi để viên chức, người lao động, HSSV nhà trường được khai thác, tiếp cận các nguồn lực có sẵn trong nhà trường như: Cơ sở vật chất, đội ngũ tri thức, nguồn lao động để học tập, nâng cao kiến thức về hoạt động KN, thực hiện việc tìm kiếm ý tưởng KN, cũng như xây dựng và thực hiện kế hoạch KN cũng như các buổi tư vấn việc làm cho HSSV trong nhà trường.

Hỗ trợ, tạo điều kiện để phòng KN và hỗ trợ doanh nghiệp, Đoàn Thanh niên nhà trường tăng cường kết nối với các tổ chức doanh nghiệp để tìm kiếm, kêu gọi các nguồn lực hỗ trợ HSSV KN, tìm kiếm việc làm.

Đưa nội dung KN sáng tạo vào chương trình giảng dạy, kết hợp lý thuyết với thực hành để giúp SV tiếp cận các mô hình KN thực tế, xây dựng các câu lạc bộ KN trong trường nhằm khuyến khích SV chia sẻ ý tưởng, học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau.

Bằng những giải pháp đồng bộ và hiệu quả, Trường Cao đẳng Kon Tum có thể trở thành môi trường lý tưởng để SV phát triển năng lực KN và tư vấn việc làm có hiệu quả cho HSSV.

3. Kết luận

Việc nâng cao hoạt động KN và tư vấn việc làm cho SV Trường Cao đẳng Kon Tum không chỉ giúp SV cải thiện cơ hội nghề nghiệp mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của khu vực. Để đạt được mục tiêu này, cần sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, doanh nghiệp, và các tổ chức hỗ trợ khác. Với những giải pháp trên không chỉ giúp cải thiện cơ hội việc làm cho SV mà còn tạo động lực để họ phát huy khả năng sáng tạo, tự chủ, từ đó góp phần xây dựng một lực lượng lao động trẻ chất lượng cao cho tỉnh nhà.

Tài liệu tham khảo

[1]. Trường Cao đẳng Kon Tum (2024), Báo cáo số 387/BC-CĐKT, ngày 17/10/2024 về kết quả hoạt động KN đổi mới sáng tạo, Kon Tum.

[2]. Bộ Lao động – Thương binh xã hội (2022), Thông tư số 14/2022/TT-BLĐTBXH quy định về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ HS, SV KN trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Hà Nội.

[3]. Đặng Đức Thành (2019), *Con đường nào để KN đổi mới sáng tạo?* <http://baochinhphu.vn/>.

[4]. Hà Trang (2018), *Giáo dục KN ngay từ phổ thông*, Thời báo Ngân hàng, truy cập tại <https://thoibaonganhang.vn/giao-duc-khoi-nghiep-ngay-tu-pho-thong-72004.html>.